

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG

QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG BẢN VIỆT (Năm 2016)

1. Thông tin về quỹ

a) Tên, loại hình quỹ: QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG BẢN VIỆT (VCAMBF)

Loại hình: Quỹ mở

b) Mục tiêu đầu tư của quỹ:

Quỹ hướng tới mục tiêu là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc tạo một nguồn thu nhập định kỳ bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu và các tài sản có thu nhập ổn định.

c) Thời hạn hoạt động của quỹ (nếu có): Không xác định

d) Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio) (nếu có): Quỹ không có danh mục tham chiếu

e) Chính sách phân chia lợi nhuận:

Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật

f) Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tính đến 31/12/2016: 5.930.060,19 chứng chỉ quỹ

g) Nội dung thay đổi tại Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo:

Tại Đại hội Nhà Đầu tư bất thường ngày 27 tháng 04 năm 2016 được tổ chức dưới hình thức không tập trung bằng cách lấy ý kiến bằng văn bản, Đại hội đã thông qua việc sửa đổi Điều lệ Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Bản Việt – Điều 29.1 như sau:

- Điều 29.1: “Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ có quyền triệu tập họp Ban Đại diện Quỹ. Các cuộc họp của Ban Đại diện Quỹ được tổ chức ít nhất mỗi quý một (01) lần, dưới hình thức họp trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, trong trường hợp cần thiết có thể họp bất thường.”

h) Nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong kỳ báo cáo:

Tại Đại hội Nhà Đầu tư bất thường ngày 28 tháng 12 năm 2016 được tổ chức dưới hình thức không tập trung bằng cách lấy ý kiến bằng văn bản, Đại hội nhất trí các nội dung được trình bày tại Nghị quyết Đại hội Nhà Đầu tư như sau:

- Vấn đề 1: Thông qua kế hoạch tạm ứng lợi tức năm tài chính 2016 của Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Bản Việt:

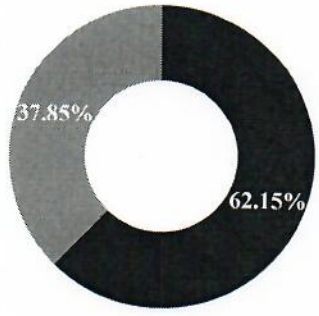
- Tỷ lệ lợi tức: 7% mệnh giá chứng chỉ quỹ;
- Hình thức chi trả: tiền mặt;
- Ngày chốt quyền nhận lợi tức: 29/12/2016;
- Thời gian chi trả dự kiến: 09/01/2017;

- Nguồn chi trả lợi tức: lợi nhuận để lại tại thời điểm 30/11/2016, trong đó bao gồm doanh thu cổ tức còn lại từ các khoản đầu tư trong năm 2015 và 11 tháng đầu năm 2016.
- Vấn đề 2: Thông qua phương án phân bổ nguồn phân chia lợi nhuận đã chịu thuế thu nhập doanh nghiệp ở khâu trước: toàn bộ doanh thu cổ tức còn lại từ các khoản đầu tư trong năm 2015 và 11 tháng đầu năm 2016, tương ứng 2.998.897.134 đồng, được sử dụng để phân chia lợi nhuận.
- Vấn đề 3: Ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Bản Việt quyết định các vấn đề liên quan tới việc đầu tư trong năm 2017 vào cổ phiếu chuẩn bị niêm yết, chuẩn bị đăng ký giao dịch phát hành bởi các tổ chức phát hành hoạt động theo pháp luật Việt Nam.
- i) Ý kiến nhận xét của ngân hàng giám sát/lưu ký về các nội dung quy định tại Điều 45 Thông tư Hướng dẫn thành lập và quản lý Quỹ mở: Quỹ đã tuân thủ theo các nội dung quy định định tại Điều 45 Thông tư Hướng dẫn thành lập và quản lý Quỹ mở về chế độ báo cáo, lưu trữ hồ sơ và quản lý thông tin

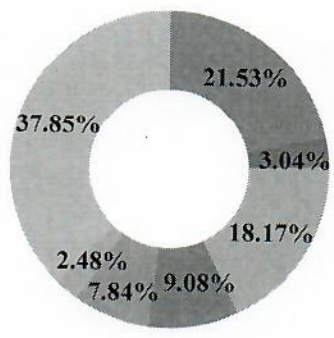
2. Báo cáo về kết quả hoạt động của quỹ

a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của Quỹ

Danh mục đầu tư của Quỹ phân bổ theo loại tài sản tại 31/12/2016	Danh mục đầu tư của Quỹ phân bổ theo ngành tại 31/12/2016
<ul style="list-style-type: none"> - Cổ phiếu: 62,15% - Tài sản có thu nhập cố định: 37,85% 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyên vật liệu: 21,53% - CNTT: 3,04% - Hàng tiêu dùng: 18,17% - Kho vận: 9,08% - Tài chính: 7,84% - Bất động sản: 2,48% - TS có thu nhập cố định: 37,85%



■ Cổ Phiếu
■ Tài Sản Có Thu Nhập Cố Định



■ Nguyên Vật Liệu
■ CNTT
■ Hàng Tiêu Dùng
■ Kho Vận - Vận Tài
■ Tài Chính
■ Bất Động Sản
■ TS Có Thu Nhập Cố Định

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo 31/12/2016	Kỳ báo cáo 31/12/2015	Kỳ báo cáo 31/12/2014
I	Tài sản ròng của quỹ	67.839.106.565	64.167.662.674	55.139.390.747
	Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành	5.930.060,19	5.941.171,22	5.560.710,71
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ	11.439,87	10.800,51	9.915,89
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ	12.865,72	10.800,51	10.988,43
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ	10.249,09	9.884,78	9.664,04
II	Tổng thu nhập của quỹ	9.958.759.814	8.737.132.812	537.671.223
	Thu nhập từ lãi tiền gửi	877.551.264	980.843.612	689.397.223
	Thu nhập từ cổ tức	1.971.677.000	2.159.281.500	650.290.000
	Thu nhập từ bán các khoản đầu tư	7.711.695.619	4.193.614.552	2.626.672.161
	Chênh lệch giảm do đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện	(602.164.069)	1.403.393.148	(3.428.688.161)
III	Tổng chi phí của quỹ	2.008.550.821	1.815.202.931	1.105.370.028
IV	Lợi nhuận của quỹ	7.950.208.993	6.921.929.881	(567.698.805)
V	Chi phí hoạt động/NAV trung bình trong kỳ (%)	2,28%	2,42%	2,62%
VI	Tỷ lệ vòng quay danh mục trong kỳ	192,32%	202,63%	141,77%

- Lợi nhuận đã phân phối trên một đơn vị quỹ (giá trị thuần và giá trị gộp bằng nhau do Quỹ không có thuế thu nhập doanh nghiệp) trong kỳ báo cáo:

Quỹ đã thông qua quyết định chia cổ tức cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 với tỷ lệ 7% trên mệnh giá Chứng chỉ Quỹ, tương đương 700 VNĐ/chứng chỉ quỹ

- Thời điểm phân chia lợi nhuận: chốt quyền nhận lợi tức vào ngày 29/12/2016
- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trước và sau thời điểm phân chia lợi nhuận:

Trước thời điểm chốt quyền nhận lợi tức, NAV/CCQ tại ngày 29/12/2016 là 12.113,70

Sau thời điểm chốt quyền nhận lợi tức, NAV/CCQ tại ngày 31/12/2016 là 11.439,87

- Tỷ lệ chi phí hoạt động/NAV trung bình không biến động lớn giữa các kỳ
- Tỷ lệ vòng quay danh mục trong kỳ tăng dần do Quỹ đẩy mạnh hoạt động giao dịch mua bán chứng khoán.

b) Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ:

- Tổng lợi nhuận bình quân năm của quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo xác định:
 - Trong 12 tháng từ 01/01/2016 – 31/12/2016: 11,34%
 - Từ khi thành lập 15/05/2014 – 31/12/2016: 8,59%

Lưu ý: Các thông tin về kết quả hoạt động của quỹ trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho nhà đầu tư.

c) Các chỉ tiêu so sánh khác, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc:

- Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, đã được công bố và được thẩm định rà soát bởi một tổ chức độc lập là Ngân hàng Giám sát Standard Chartered
- Dữ liệu được cung cấp bởi một tổ chức độc lập: giá chứng khoán dựa trên dữ liệu từ HOSE và HNX

3. Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ

- Thuyết minh về việc thay đổi công ty quản lý quỹ (nếu có): Không có
- Thuyết minh về việc quỹ có đạt được các mục tiêu đầu tư: Quỹ vẫn theo đuổi các mục tiêu đầu tư được đề cập trong Bản cáo bạch
- So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bằng đồ thị): Không có
- So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại bản cáo bạch trong khoảng thời gian năm (05) năm gần nhất, tính tới ngày báo cáo (bằng đồ thị): Không có
- Mô tả chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo:
 - Kế hoạch đầu tư của Quỹ trong kỳ báo cáo như sau:
 - Quỹ đã tích cực giải ngân vào các ngành được đánh giá là có nhiều khả năng tăng trưởng tốt từ yếu tố vĩ mô, đặc biệt là các ngành có khả năng hưởng lợi trước từ các hiệp định tự do thương mại như FTAs. Bên cạnh đó Quỹ cũng tập trung vào các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, tăng trưởng bền vững, và các cổ phiếu có khả năng nói room nước ngoài, cổ phiếu thoái vốn Nhà nước, chia thưởng cổ tức cao.
 - Quỹ giải ngân vào những ngành chủ yếu như hàng tiêu dùng, nguyên vật liệu, xây dựng, kho vận.
 - Với sự tăng trưởng vượt kỳ vọng của thị trường trong năm 2016, quỹ nắm bắt cơ hội giải ngân các nhóm ngành được hưởng lợi và tích cực trong hoạt động trading nắm đem lại hiệu quả cao hơn trong chiến lược đầu tư.
- Mô tả sự khác biệt về cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ tại thời điểm báo cáo, so với danh mục đầu tư của quỹ năm liền kề năm báo cáo: Tỷ lệ cổ phiếu tăng so với kỳ báo cáo trước.
- Phân tích kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phần lợi nhuận đã phân phối, nếu có) tại kỳ báo cáo này tại kỳ báo cáo gần nhất:
 - Quỹ phân phối lợi nhuận trong kỳ báo cáo 31/12/2016: 7% cổ tức tại ngày 29/12/2016
 - Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại kỳ định giá 31/12/2015: 10.800,51 VNĐ
 - Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại kỳ định giá 31/12/2016: 11.439,87 VNĐ tăng 5,92%

h) Đánh giá biến động thị trường trong kỳ báo cáo:

Nhận định về kinh tế trong năm 2016

- GDP lũy kế 12 tháng ước đạt 6,21% so với cùng kỳ năm ngoái, thấp hơn mức tăng 6,68% của năm 2015, nhưng vẫn giữ được mức tăng ổn định.
- CPI tháng 12 tăng nhẹ 0,23% so với tháng trước, thấp nhất 4 tháng dù đã vào mùa cao điểm cuối năm. CPI lũy kế 6 tháng cuối năm tăng khá mạnh do giá dầu, giá dịch vụ y tế, giá cả học phí gia tăng.
- FDI đăng ký 12 tháng đạt 20,9 tỷ USD, giảm 8% so với cùng kỳ năm 2015. FDI thực hiện đạt 15,8 tỷ USD, tăng 8,97% so với đầu năm, và thấp hơn đáng kể so với mức tăng 26,09% của cùng kỳ năm 2015. Mặc dù FDI suy giảm nhưng đây vẫn là một con số ấn tượng đối với nền kinh tế Việt Nam, và tiếp tục được kỳ vọng giữ ở mức ổn định khi sự luân chuyển dòng vốn trên thế giới và trong khu vực đang có sự thay đổi lớn.
- Cán cân thương mại Việt Nam lũy kế 12 tháng ước đạt thặng dư 2,68 tỷ USD.
- Tỷ giá biến động tăng 1,2% sau quyết định nâng lãi suất của FED và sự kiện thắng cử của tân Tổng thống Mỹ. Cùng với đó là lãi suất cuối năm chỉ tăng 50 điểm cơ bản. Sự ổn định tỷ giá và lãi suất là một trong những yếu tố thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong năm 2016.
- Thanh khoản thừa trong hệ thống ngân hàng đạt +18,7% (vượt chỉ tiêu 17% - 18%). Nguyên nhân xuất phát từ điều chỉnh kỹ thuật hơn là tăng trưởng tín dụng thật.
- Kết quả hoạt động kinh doanh của nhiều doanh nghiệp khả quan, đây cũng là động lực chính thúc đẩy phát triển kinh tế, thu hút dòng tiền đầu tư từ nước ngoài.

Nhận định về thị trường năm 2016

- Trong năm 2016, VNIndex tăng 14,82% và HNXIndex tăng 0,20%. Giai đoạn nửa cuối năm 2016, thị trường có những phiên giảm điểm sâu khi phản ánh các kết quả bất ngờ đến từ thông tin Brexit, việc đắc cử của tân Tổng thống Mỹ - đây là những thông tin trái chiều với kỳ vọng của phần lớn nhà đầu tư. FED quyết định nâng lãi suất cũng là yếu tố kìm hãm sự tăng trưởng của thị trường. Mặc dù tình hình thế giới có nhiều biến động ảnh hưởng không mấy tích cực đến thị trường nhưng với sự tăng trưởng ổn định của nền kinh tế trong nước; tỷ giá, lãi suất chỉ tăng nhẹ, kết quả kinh doanh khả quan của nhiều doanh nghiệp đã góp phần giữ tâm lý nhà đầu tư lạc quan hơn. Kết thúc năm 2016, P/E của chỉ số VNIndex đạt mức 15,9 lần với sự đóng góp của SAB, ROS vào tỷ lệ tăng điểm của VNIndex xấp xỉ 60%.
- i) Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ (nếu có); ảnh hưởng của việc chia tách đơn vị quỹ và giá trị tài sản ròng trên từng đơn vị quỹ (trước và sau khi chia, tách): Không có
- j) Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của cổ đông nắm giữ chứng chỉ quỹ: Không có
- k) Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan (nếu có): Không có
- l) Các thông tin khác (nếu có): Không có

4. Báo cáo về hoạt động giám sát của ngân hàng giám sát

- a) Thuyết minh về việc thay đổi Ngân hàng giám sát (nếu có): từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/12/2016, Quỹ không thay đổi Ngân hàng giám sát.
- b) Việc đầu tư tuân thủ các hạn chế về đầu tư, hạn chế về vay theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch;

Hạn mức đầu tư

- Theo Điều 1, Thông tư 15/2016/TT-BTC (“Thông tư 15”) sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 và Điều 9, Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ VCAMBF quy định: “Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của quỹ không được vượt quá bốn mươi phần trăm (40%) tổng giá trị tài sản của quỹ”.
- Cũng theo quy định tại Thông tư 15/2016/TT-BTC (“Thông tư 15”) sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 183, cơ cấu đầu tư của quỹ mở được phép sai lệch nhưng chỉ do các nguyên nhân khách quan như sau:
 - Biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của quỹ;
 - Thực hiện các khoản thanh toán hợp pháp của quỹ;
 - Thực hiện lệnh giao dịch của nhà đầu tư;
 - Hoạt động hợp nhất, sáp nhập, thu tóm các tổ chức phát hành;
 - Quỹ mới được cấp phép thành lập hoặc do tách quỹ, hợp nhất quỹ, sáp nhập quỹ mà thời gian hoạt động không quá sáu (06) tháng tính từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ;
 - Quỹ đang trong thời gian giải thể.
- Do biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của quỹ, quỹ đã thực hiện các khoản thanh toán hợp pháp của quỹ cũng như thực hiện giao dịch mua bán chứng khoán trong năm nên danh mục đầu tư của Quỹ tại một số kỳ định giá trong năm 2016 đã phát sinh sai lệch theo quy định ở trên, chi tiết như sau:

Kỳ định giá	Tỷ lệ	Thời hạn khắc phục theo quy định	Ngày khắc phục	Tuân thủ theo quy định
22/01/2016	42.06%	22/04/2016		
29/01/2016	51.70%	26/02/2016	26/02/2016	Tuân thủ
31/01/2016	51.91%			
05/02/2016	52.97%			
14/02/2016 (*)	53.31%			
19/02/2016	44.67%	22/04/2016		
04/03/2016	40.60%	04/06/2016	11/03/2016	Tuân thủ
08/04/2016	47.85%	29/04/2016	06/05/2016	Tuân thủ
15/04/2016	47.17%			
22/04/2016	46.90%			
29/04/2016	40.26%			
30/04/2016 (*)	41.08%	Trong thời gian sớm nhất		
30/09/2016	40.40%	15/10/2016	30/09/2016	Tuân thủ
14/10/2016	41.86%	28/10/2016	21/10/2016	Tuân thủ
02/12/2016	42.33%	17/12/2016	09/12/2016	Tuân thủ

(*) Tại ngày

Yêu cầu về khối lượng và giá trị giao dịch tại các công ty chứng khoán

- Thông tư 212/2012/TT-BTC (“Thông tư 212”) ngày 5/12/2012 về hướng dẫn thành lập, tổ chức và hoạt động công ty Quản lý Quỹ, quy định:
 - Khối lượng hoặc giá trị giao dịch trong năm thông qua một công ty chứng khoán không được vượt quá 50% tổng khối lượng hoặc giá trị giao dịch trong năm của tổ chức đó; và
 - Khối lượng hoặc giá trị giao dịch trong năm thông qua công ty chứng khoán là người có liên quan của công ty quản lý quỹ, không được vượt quá 20% tổng khối lượng hoặc giá trị giao dịch trong năm của tổ chức đó.
- Trong năm 2016, tổng giá trị giao dịch chứng khoán của Quỹ qua Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Rồng Việt chưa đáp ứng được yêu cầu theo Thông tư 212. Chi tiết như sau:

Tên tổ chức	Quan hệ với Công ty Quản lý Quỹ	Giá trị giao dịch trong năm 2016	Tổng giá trị giao dịch trong năm	Tỷ lệ
Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Rồng Việt	Không liên quan	206,947,078,500	269,692,494,600	76.73%

- Việc xác định giá trị tài sản ròng theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch: Việc xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ Quỹ.
- c) Việc phát hành chứng chỉ quỹ, huy động vốn cho quỹ
 - Từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/12/2016, Quỹ đã thực hiện:
 - Phát hành thêm chứng chỉ Quỹ: trong kỳ Quỹ không phát hành thêm chứng chỉ quỹ;
 - Mua lại chứng chỉ Quỹ: trong kỳ Quỹ mua lại 11.111,03 chứng chỉ Quỹ với tổng giá trị mua lại theo mệnh giá là 111.110.300 đồng.
 - Việc phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ, mua lại chứng chỉ quỹ của Quỹ tuân theo quy định của pháp luật và điều lệ Quỹ.
- d) Đánh giá hoạt động phân phối lợi tức:
 - Trong kỳ, Đại hội Nhà đầu tư bất thường ngày 28 tháng 12 năm 2016 đã thông qua quyết định tạm ứng cổ tức cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.
 - Tổng số chứng chỉ quỹ lưu hành tại thời điểm chốt quyền nhận lợi tức (31/12/2016): 5.930.060,19 đơn vị quỹ
 - Tỷ lệ tạm ứng lợi tức năm tài chính 2016: 7% (tương đương 700VNĐ/đơn vị quỹ)
 - Lợi nhuận phân chia: 4.151.042.133 VNĐ
 - Thời gian chi trả: ngày 09/01/2017
 - Việc phân chia lợi nhuận của quỹ là phù hợp với mục tiêu đầu tư của quỹ
- e) Kiến nghị
 - Chúng tôi cam đoan và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật rằng những thông tin trên đây là đầy đủ, trung thực và chính xác.

5. Báo cáo về hoạt động ủy quyền (nếu có)

Dịch vụ Ngân hàng giám sát:

Bên nhận ủy quyền: Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 11, toà nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Hoạt động nhận uỷ quyền: Dịch vụ quản trị quỹ

Dịch vụ đại lý chuyển nhượng:

Bên nhận uỷ quyền: Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

Địa chỉ: 15 Đoàn Trần Nghiệp, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Hoạt động nhận uỷ quyền: Dịch vụ đại lý chuyển nhượng

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo (31/12/2016)	Tỷ lệ (% tổng chi phí hoạt)
1	Phí dịch vụ lưu ký	244.938.942	12,19%
2	Phí dịch vụ quản trị quỹ	134.160.000	6,68%
3	Phí giám sát quỹ	234.780.000	11,69%
4	Chi phí dịch vụ Đại lý chuyển nhượng	133.100.000	6,63%%

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered Việt Nam và Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam đã duy trì được năng lực về nhân sự và hệ thống, đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ quản trị quỹ, đại lý chuyển nhượng cho Quỹ trong năm 2016.

- Trong năm 2016, Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered Việt Nam (SCB) và Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) đã thực hiện các dịch vụ uỷ quyền thận trọng an toàn tuân thủ các quy định của Điều lệ và pháp luật
- SCB và VSD cung cấp và đáp ứng các dịch vụ quản trị quỹ, đại lý chuyển nhượng với đầy đủ trình độ, kinh nghiệm; đồng thời hệ thống kiểm soát nội bộ quy trình đầy đủ chặt chẽ đảm bảo quản trị rủi ro và bảo mật thông tin cho khách hàng
- Hạ tầng kỹ thuật an toàn, ổn định, có phương án dự phòng khi sự cố xảy ra

Tổng Giám Đốc Công Ty Quản Lý Quỹ *dt*



Phạm Gia Tuấn